

Số: 25/KHNH – MNHT

P Nam Định, ngày 08 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026**

CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2025-2026

Các văn bản chỉ đạo:

Nghị định 105/2020/ ND – CP ngày 08 tháng 09 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026;

Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Công văn số 235/SGDDĐT-CTHSSV ngày 01/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng, chống ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở giáo dục;

Công văn số 499/SGDDĐT-CTHSSV ngày 15/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện các nội dung về kết nối, đồng bộ dữ liệu học bạ số, tạo lập văn bằng số; cập nhật thông tin trên CSDL ngành theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp;

Công văn số 535/SGDDĐT-VP ngày 20/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ đầu năm học;

Công văn số 546/SGDDĐT-CTHSSV ngày 21/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện giờ làm việc của các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;

Công văn số 573/SGDDĐT-GDTH ngày 22/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc triển khai làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo, dạy học môn tiếng Anh tự chọn dành cho học sinh lớp 1,2;

Công văn số 681/SGDDĐT-CTHSSV ngày 30/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ATTP;

Công văn số 346/UBND-VX ngày 23/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nam Định về việc hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ đầu năm học;

Công văn số 45/PVHXH-GDDĐT ngày 26/8/2025 của Phòng văn hóa xã hội phường Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện giờ làm việc của các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường Nam Định;

Phần 1: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

I. Đặc điểm tình hình:

1. Quy mô trường, lớp, trẻ

Trường mầm non Hàn Thuyên tổng diện tích toàn trường 268 m². Xây 3 tầng gồm 4 phòng học, 1 bếp ăn, 1 phòng hội đồng, 1 phòng hiệu trưởng, 1 phòng hiệu phó.

Tổng số trẻ ra lớp tại trường năm học 2024-2025: 93 trẻ. Trong đó:

1 lớp nhà trẻ: 15 trẻ

1 lớp 3-4 tuổi: 22 trẻ

1 lớp 4-5 tuổi: 24 trẻ

2 lớp 5-6 tuổi: 32 trẻ

Học sinh ăn bán trú tại trường 100%

2. Cơ sở vật chất

Năm học 2024-2025, nhà trường được đầu tư cải tạo, sửa chữa bóc trát lại toàn bộ các lớp học và văn phòng; ốp đá chân tường, lợp tôn mái bếp và văn phòng; làm lại hệ thống điện, thay mới toàn bộ quạt trần; sửa chữa các nhà vệ sinh của trẻ.

3. Đội ngũ:

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường năng động, sáng tạo tích cực tham gia mọi hoạt động phong trào của trường, lớp; luôn học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đã tạo được uy tín và sự tin tưởng của cha mẹ trẻ và Nhân dân trên địa bàn, tạo được sự đồng thuận và ủng hộ của cha mẹ trẻ trong các hoạt động của nhà trường; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin. Hiện nay, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân

viễn trong nhà trường đáp ứng được nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ hiện nay. 100% CBGV có trình độ trên chuẩn.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý:

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Triển khai đầy đủ kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN đảm bảo các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục mầm non tại nhà trường đạt hiệu quả thiết thực.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với CB, GV, CNV và học sinh

- Thực hiện hiệu quả công tác đổi mới trong giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý chuyên môn, công tác kiểm tra, tham mưu quản lý nhóm trẻ tư thục trên địa bàn...

- Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua: 100% đội ngũ CBGVNV tham gia thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả cuộc vận động và các phong trào thi đua; 100% CBGV không vi phạm những điều nhà giáo không được làm, có mối quan hệ ứng xử thân thiện với nhau và đối với PHHS, với trẻ.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc việc đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Thực hiện công khai đầy đủ theo đúng nội dung Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ ở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong nhà trường theo quy định nhằm phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động.

- Tham mưu với UBND phường thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát các cơ sở tư thục trên địa bàn; tham mưu cấp giấy phép thành lập cho 1 cơ sở đi vào hoạt động. BGH nhà trường cũng đã tư vấn, hướng dẫn, giúp đỡ các cơ sở mầm non tư thục trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ em

2.1 Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai dịch bệnh

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” từ đầu năm học theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021. Thường xuyên rà soát các điều kiện CSVC của nhà trường, của các lớp học để kịp thời phát hiện, loại bỏ các nguy cơ có thể gây tai nạn cho trẻ. Cuối năm học trường được đánh giá Đạt “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích”.

- 100% CBGV trong nhà trường đã được tham gia lớp tập huấn phòng và xử trí 1 số tai nạn thương tích thường gặp.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống bạo hành và các biện pháp cụ thể về biện pháp phòng, ngừa; biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định. Tăng cường áp dụng các biện pháp giáo dục tích cực, kỹ năng ứng xử với các tình huống bạo hành; xây dựng và thực hiện có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch phòng chống bạo lực học đường và chuyển đến cho từng giáo viên chi tiết bản kế hoạch và từng giáo viên đã viết bản cam kết “Nói không với hành vi bạo hành trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non”, trẻ tới trường được đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất. Chính vì vậy mà trong năm học qua nhà trường không có trường hợp đáng tiếc nào xảy ra, không để xảy ra mất an toàn về mọi mặt trong trường.

- Tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về các bệnh thường gặp của trẻ và 1 số bệnh như: cúm mùa, cách phòng chống dịch cúm A và nâng cao sức khỏe cho trẻ trong giai đoạn thời tiết giao mùa, nôm ẩm bằng nhiều hình thức như qua zalo nhóm lớp, qua bảng tin của nhà trường, của nhóm lớp, đăng tải trên trang fb, trang web của nhà trường, phát loa trong giờ đón, trả trẻ,...

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN

2.2.1 Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong nhà trường

- Công tác chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ: việc cập nhật kiến thức mới về nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ được thực hiện nghiêm túc: 100% trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú, được ăn chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ, 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới.

- Tổng số trẻ được theo dõi cân đo, chắm biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ: 94/94 trẻ đạt 100%.

- Tỷ lệ các cháu SDD nhẹ cân thấp còi giảm hơn so với năm học trước, kết quả cụ thể như sau:

Cân nặng:

- + Trẻ cân nặng phát triển bình thường: 90/93 trẻ = 97%
- + Trẻ cân nặng cao hơn tuổi: 2/93 trẻ = 2%
- + Trẻ SDD độ 1: 0/93 trẻ = 0%
- + Trẻ SDD độ 2: 0/93 trẻ = 0%
- + Trẻ thừa cân: 2/93 = 2%
- + Trẻ béo phì: 2/93 = 2%

Chiều cao:

- + Trẻ chiều cao phát triển bình thường: 92/93 trẻ = 99%
- + Trẻ cân cao hơn tuổi: 0/93 trẻ = 0%
- + Trẻ thấp độ 1: 1/93 trẻ = 1%
- + Trẻ thấp độ 2: 0/93 trẻ = 0%

2.2.2 Đối mới các hoạt động giáo dục trong nhà trường

- Tổ chức các hoạt động giáo dục: triển khai chương trình GDMN được nhà trường thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả: 100% CBGV xây dựng và thực hiện tốt các nội dung hoạt động theo chế độ sinh hoạt hàng ngày theo chương trình GDMN; 100% trẻ phát triển tốt, nhanh nhẹn, mạnh dạn, hồn nhiên, tự tin trong giao tiếp, đặc biệt là trẻ 5 tuổi; 100% trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào các hoạt động của trường, của lớp và các hoạt động do cô giáo tổ chức.

- Tích cực triển khai ứng dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến (STEM/STEAM) vào thực tế tổ chức các hoạt động giáo dục, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả. Đã xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục tại các nhóm lớp đảm bảo mục tiêu, nội dung chương trình.

- Thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”

- Tích cực xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học, tận dụng mọi không gian để trẻ hoạt động và trải nghiệm

3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

3.1. rà soát sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

Nhà trường duy trì 5 nhóm lớp, trong đó 1 lớp nhà trẻ, 4 lớp mẫu giáo và đáp ứng được nhu cầu gửi trẻ của các bậc cha mẹ học sinh.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị: 100% học sinh có đủ sách vở, đồ dùng học cụ trong năm học, các đồ dùng, trang thiết bị dùng chung tương đối đầy đủ, đồ dùng đồ chơi theo thông tư 02 còn thiếu ở các độ tuổi 5 tuổi, 4 tuổi, 3 tuổi, nhà trẻ.

- Đã sơn sửa các phòng học và ốp nhựa 1 lớp 5B, nhà trường có nguồn nước sạch, có công trình vệ sinh đảm bảo yêu cầu, sân chơi có đồ chơi theo quy định, bếp ăn được sắp xếp theo một chiều.

- Tuy nhiên do diện tích đất của nhà trường nhỏ hẹp, không có các phòng chức năng nên không đáp ứng được yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

3.3. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT; quy chế làm việc, quy tắc ứng xử tới các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên không vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo

- Công tác phát triển đội ngũ được nhà trường quan tâm nhiều hơn: 100% CBQLGV đều đạt trình độ trên chuẩn.

- 100% CB, GV đánh giá xếp loại chất lượng viên chức: trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 2/14 đạt 14%, hoàn thành tốt nhiệm vụ 10/14 đạt 72% , hoàn thành nhiệm vụ 2/14 đạt 14%

- CBGV nhiệt tình, tâm huyết với nghề, thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành, của nhà trường.

4. củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT và chuẩn bị cho phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

Thực hiện công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận lại phổ cập giáo dục đảm bảo quy trình, hiệu quả; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi theo quy định; Thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng phần mềm trong quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và chuyển đổi công nghệ số gắn với thực tế công việc hằng ngày tại các cơ sở GDMN (ứng dụng các phần mềm tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; kỹ năng soạn thảo văn bản; kỹ năng xây dựng các video bài giảng; xây dựng kho học liệu số).

- Đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số; ứng dụng các phần mềm trong quản lý điều hành có hiệu quả, có kết nối mạng internet, trang bị máy tính, ti vi. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn và các hoạt động hằng ngày; triển khai, kiểm tra, đánh giá một số nhiệm vụ qua ứng dụng công nghệ thông tin; hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác; khai thác sử dụng hiệu quả kho học liệu, tài liệu trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; lựa

chọn các sản phẩm có chất lượng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ để chia sẻ thông qua Zalo, các nền tảng số.

6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

- Sử dụng có hiệu quả trang website, fanpage của trường, các kênh thông tin để truyền thông về các hoạt động của nhà trường với các nội dung: Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; công tác phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi và phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi; công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm; kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng con theo khoa học; giáo dục an toàn giao thông...; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ trên cổng thông tin điện tử của trường, qua các cuộc họp cha mẹ, trao đổi trực tiếp thông qua giờ đón, trả trẻ; zalo, Facebook ...nội dung truyền thông được lồng ghép linh hoạt với các hoạt động của nhà trường, phù hợp với đặc điểm của địa phương hiệu quả góp phần nâng cao sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức đoàn thể, xã hội trong thực hiện kế hoạch NDCSGD trẻ

7. Công tác thanh tra kiểm tra: được thực hiện nghiêm túc theo quy định hiện hành.

8. Các danh hiệu nhà trường đạt được trong năm học 2024-2025:

- + Chi bộ Đảng đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- + 1 đồng chí đạt danh hiệu “Giáo viên giỏi cấp thành phố”
- + 12/14 đ/c đạt lao động tiên tiến
- + 1 đ/c được Chủ tịch TP tặng giấy khen
- + Trường đạt “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích” năm học 2024-2025

II. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác quản lý về GDMN, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; làm tốt công tác tuyên truyền, thu hút được sự quan tâm ủng hộ cả cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc phối hợp tổ chức hoạt động các ngày hội, ngày lễ, sự kiện, hội thi; giám sát, chia sẻ kinh nghiệm công tác nuôi dưỡng chăm sóc trẻ thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc Chương trình sức khỏe học đường, có sản phẩm Sữa trong các bữa ăn học đường. Duy trì, giữ vững tỷ lệ trẻ được nuôi ăn bán trú. Tỷ lệ SDD thể nhẹ cân, thể thấp còi, trẻ thừa cân, béo phì nhà trẻ và mẫu giáo giảm so với đầu năm học và giảm so với cùng kỳ năm học trước.

- 100% trẻ em mẫu giáo thuộc các đối tượng hưởng chế độ chính sách đang học tại các cơ sở GDMN (đối tượng được hỗ trợ ăn trưa; được miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập theo quy định; trẻ thuộc đối tượng được hưởng chính sách trợ cấp đối với trẻ là con công nhân làm việc tại khu công nghiệp).

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình GDMN theo độ tuổi; xây dựng kế hoạch phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao. Tổ chức tổng kết chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025 đạt hiệu quả cao.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên năng động, sáng tạo tích cực tham gia mọi hoạt động phong trào của trường, lớp; có tinh thần vượt khó, thái độ lao động nghiêm túc; có lòng say mê yêu nghề, mến trẻ, luôn học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đã tạo được uy tín và sự tin tưởng của cha mẹ trẻ và nhân dân trên địa bàn.

2. Hạn chế, nguyên nhân:

2.1 Hạn chế:

- Công tác tự đánh giá của nhà trường còn hạn chế do CBQL mới, kinh nghiệm chưa có nhiều

- Việc tổ chức chăm sóc giáo dục trẻ ở 1 số giáo viên còn chưa khoa học

- Công tác tuyên truyền thu hút cha mẹ học sinh tham gia cùng chăm sóc-giáo dục trẻ chưa phát huy hết nội lực.

- Công tác xã hội hoá chưa thực sự được đẩy mạnh

- Chưa có các phòng chức năng theo quy định.

*** Nguyên nhân:**

- Một số PHHS của nhà trường nhận thức hạn chế về việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Trẻ đến trường đa số là con em của gia đình công nhân, nên việc đưa đón trẻ đều nhờ ông bà của trẻ dẫn đến việc trao đổi, nắm bắt thông tin, phối hợp giáo dục trẻ ở trường và cha mẹ ở nhà có lúc chưa kịp thời, hiệu quả chưa như mong muốn.

- Là CBQL mới nhận nhiệm vụ nên khi triển khai các công việc đôi khi còn chưa có nhiều kinh nghiệm, công tác XHH còn hạn chế.

- Trường có diện tích nhỏ hẹp nên khó khăn trong công tác CSNDGD trẻ.

Phần II: Phương hướng nhiệm vụ giáo dục năm học 2025-2026

I. Đặc điểm tình hình năm học 2025-2026:

1. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao sự chăm lo của Đảng ủy, UBND phường Nam Định, các ban ngành đoàn thể của địa phương.... Đặc biệt là sự phối kết hợp chặt chẽ của Hội phụ huynh học sinh đối với nhà trường.

- Đội ngũ CBGVNV nhà trường nhiệt tình, tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm đối với công việc chung của nhà trường.

Biên chế đội ngũ như sau:

	Tổng số	Nữ	Đảng viên	Trình độ					Ghi chú
				Thạc sĩ	ĐH	CĐ	TC	Chưa chuẩn	
Giám hiệu	2	2	2		2				
GVMG	9	9	5		9				
GVNT	2	2	1		2				
Kế toán	1				1				
Cô nuôi	1	1						1	HĐDP
Bảo vệ	1							1	HĐDP
Khác...									
Cộng	16	14	8		14			2	

- Về trường lớp và trẻ: Năm học 2025- 2026 trường có 4 nhóm lớp, tính đến thời điểm tháng 9/2025 nhà trường có 60 trẻ.

- Về CSVC: 100% trẻ có đầy đủ đồ dùng cá nhân trong sinh hoạt hàng ngày; 4/4 nhóm lớp đồ chơi, học liệu, đồ dùng dạy học khoảng 60-65%

2. Khó khăn:

- Đội ngũ:

- + Các vị trí việc làm trong trường chưa đủ
- + Một số giáo viên còn hạn chế trong đổi mới phương pháp giáo dục
- + Công tác tuyên truyền thu hút cha mẹ học sinh tham gia cùng chăm sóc-giáo dục trẻ chưa phát huy hết nội lực.

- CSVC: Diện tích nhà trường nhỏ hẹp, sân chơi chưa đạt chuẩn nên việc tổ chức cho trẻ chơi ngoài trời gặp nhiều hạn chế, nhà vệ sinh của trẻ nằm ngoài lớp học làm ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

+ Thiết bị đồ chơi theo Thông tư 02 còn thiếu ở các lớp.

+ Chi phí cho việc mua sắm và duy trì các phần mềm phục vụ công tác quản lý nhà trường, quản lý nhân sự, quản lý tài chính... nhiều và cao trong khi nguồn kinh phí nhà trường còn hạn hẹp.

3. Cơ sở vật chất:

- Tổng diện tích đất toàn trường = 268 m², có tường bao, hàng rào bảo vệ
- Phòng học: 04 phòng
- Phòng chức năng: 02 phòng (Văn phòng, bếp ăn)
- Trang thiết bị: Số máy vi tính: 04, nối mạng 04, máy in 03, tivi 04.

Với kết quả của năm học trước, những thuận lợi, khó khăn và điều kiện hiện có của nhà trường. Trường mầm non Hàn Thuyên xây dựng kế hoạch năm học 2025-2026 như sau:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

1.1.1 Tăng cường phối hợp với các ban ngành ở địa phương để làm tổ công tác tham mưu, tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến công tác GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả

a. Chi tiêu:

- CBQL thường xuyên cập nhật, phổ biến quán triệt các văn bản, chính sách GDMN tới đội ngũ giáo viên nhân viên thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, hội nghị công chức viên chức...

- 100% CBQL nắm rõ các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, biết vận dụng trong công tác quản lý và biết hướng dẫn, chỉ đạo CBGV thực hiện các văn bản đó tại nhà trường.

- 100% đội ngũ CBGV trong nhà trường được quán triệt đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của ngành học.

- 100% CBQL nghiêm các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN.

- 100% CBGV không vi phạm pháp luật và vi phạm các quy định về đạo đức nhà giáo.

- Tham mưu với các cấp có thẩm quyền nhằm đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình GDMN.

b. Biện pháp:

- Xây dựng nội quy, quy chế chuyên môn của nhà trường đúng quy định; Xây dựng các tiêu chí thi đua phù hợp với các hoạt động của nhà trường.

- BGH nhà trường gương mẫu trong việc thực hiện pháp luật và các quy định của ngành học cũng như nội quy quy chế của nhà trường và vận động gia đình người thân thực hiện tốt các quy định của pháp luật.

- CBQL triển khai thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non trong nhà trường.

- Chi bộ nhà trường giám sát, vận động đội ngũ CBGV nhà trường thực hiện tốt các quy định của pháp luật, quy định, quy chế của ngành học cũng như nội quy của nhà trường đề ra.

- Đưa việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật vào thi đua, khen thưởng cũng như đánh giá chuẩn nghề nghiệp.

- BGH chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu với phòng GD đầu tư CSVC, tuyển dụng giáo viên, nhân viên đủ số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, tăng cường huy động trẻ ra lớp.

1.1.2 Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục: thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục.

a. Chi tiêu:

- 100% Cán bộ, giáo viên nắm chắc và tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Chính phủ, Bộ GD-ĐT về đổi mới phát triển giáo dục mầm non.

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền, 100% CB, GV được bồi dưỡng về hoạt động tuyên truyền, tạo sự ủng hộ, đồng thuận trong nhân dân.

- 100% tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện công tác chăm sóc-giáo dục trẻ, chủ đề năm học, chuyên đề trọng tâm để thu hút cha mẹ trẻ, cộng đồng cùng quan tâm chăm lo cho GDMN.

- 100% các giáo viên nắm vững và tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa, ngắn gọn, súc tích, dễ thực hiện, dễ sao chép.

- 100% đội ngũ cốt cán tăng cường nghiên cứu, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

b. Biện pháp:

- Mỗi CB, GV thường xuyên được bồi dưỡng, trau dồi kiến thức tuyên truyền, có thái độ tích cực trong công tác tuyên truyền, tạo uy tín, các mối quan hệ trong các tổ chức doanh nghiệp, hội cha mẹ học sinh để kêu gọi sự thấu hiểu, ủng hộ công việc chăm sóc-giáo dục trẻ trong nhà trường

- CB, GV thường xuyên tìm hiểu, cập nhật và thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về thực hiện XHH giáo dục

- Thực hiện bằng nhiều hình thức tuyên truyền khác nhau, tận dụng tối đa công nghệ thông tin, giúp cha mẹ, cộng đồng thấu hiểu và tự nguyện hỗ trợ về sức người cũng như ủng hộ về mặt tinh thần giúp nhà trường ngày càng phát triển, học sinh có môi trường vui chơi, học tập đúng nghĩa là ngôi nhà thứ 2 của trẻ.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền.

- Đội ngũ tổ trưởng, tổ phó, giáo viên cốt cán tích cực nghiên cứu, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới như steam...đề trang trí nhóm lớp, phát triển chương trình, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Tăng cường cập nhật, hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em giữa các cơ sở GDMN có áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới.

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương của Đảng và Nhà nước về quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, nhà trường; tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của để các tổ chức, cá nhân nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình, tổ chức xã hội để nâng cao chất lượng GDMN của địa phương.

1.1.3 Thực hiện nghiêm các quy định về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục.

a. Chi tiêu:

- 100% các khoản thu chi thực hiện theo đúng hướng dẫn của UBND Tỉnh Ninh Bình, Sở GD-ĐT.

- Nhà trường thực hiện tốt 3 công khai, 4 kiểm tra trong quản lý giáo dục, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Không để thất thoát, lãng phí tài sản. Thu chi đúng văn bản chỉ đạo của cấp trên, chi đúng mục đích. Theo dõi, quản lý tài sản nhà trường trên máy tính, trên phần mềm kế toán Misa

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh nắm được các khoản thu theo quy định.

- 100% các khoản thu được triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu các khoản thu sự nghiệp theo kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Nam Định và Công văn số 1081/SGDĐT-KHTC ngày 07/8/2022 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định.

- Thực hiện kịp thời, nghiêm túc chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công tác thu, chi đúng quy định, đảm bảo công khai, dân chủ.

b. Biện pháp:

- Nhà trường thực hiện công tác thu, chi theo đúng qui định của UBND Tỉnh, Sở GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch và thành lập hội đồng thẩm định, lựa chọn tài liệu, học liệu theo hướng dẫn tại Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 đối với đồ chơi, tài liệu học liệu.

- Thành lập Ban mua sắm, Ban kiểm kê, Ban thanh lý tài sản theo quy định; cuối năm học Ban kiểm kê tiến hành kiểm kê đồ dùng trang thiết bị, đồng thời kiểm tra việc bảo quản và sử dụng đồ dùng đồ chơi, thiết bị tại các nhóm lớp. Phân công trách nhiệm quản lý tài sản theo ban, bộ phận, lớp mình phụ trách. Quy định rõ ràng trách nhiệm cá nhân trong việc làm hỏng, thất thoát tài sản.

- Xây dựng kế hoạch quản lý tài chính, tài sản, bảo quản, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất năm học 2025-2026 trình Hội đồng trường phê duyệt; quy chế nâng lương trước thời hạn; quy chế sử dụng tài sản công...

- Có đầy đủ hệ thống sổ sách theo dõi tài sản, tài chính đúng quy định hiện hành

- Xây dựng dự toán các khoản thu, chi đúng dự toán, quản lý các khoản thu theo đúng quy định. Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với các quy định tại các công văn hướng dẫn

- Ban giám hiệu căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 thực hiện công khai minh bạch các khoản thu chi, thu đủ chi theo quy định. Thực hiện việc niêm yết công khai các khoản thu-chi trong năm học vào hai thời điểm cuối học kỳ I và cuối năm học. Công khai minh bạch các khoản thu-chi trong nhà trường tới 100% CBGV, nhân viên và phụ huynh, bằng các hình thức như: Báo cáo trực tiếp qua các Hội nghị, niêm yết công khai tại bảng tin, phòng Kế toán...

- Đầu năm nhà trường tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh và họp phụ huynh toàn trường để thông báo tới các phụ huynh các văn bản hướng dẫn thu-chi của cấp trên và các khoản thu theo qui định và các khoản thu theo thỏa thuận.

- Thông báo những thay đổi về chế độ chính sách đến CBGV, nhân viên đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Kịp thời giải quyết những vướng mắc có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của CBGV, nhân viên trường.

1.1.4. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, CBQL, giáo viên, nhân viên và cơ sở GDMN; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chính sách đối với GDMN tại địa bàn có KCN, nơi tập trung nhiều lao động.

a. Chi tiêu:

- 100% CBGV, nhân viên, phụ huynh nhà trường và các nhóm trẻ độc lập tự thực trên địa bàn được cập nhật các văn bản về chính sách đối với trẻ em, CBQL, giáo viên, nhân viên và cơ sở GDMN

- 100% trẻ thuộc diện chính sách được hưởng đầy đủ quyền lợi đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

- 100% trẻ đến trường được miễn học phí từ tháng 9/2025.

- 100% CBGV, nhân viên được hưởng đầy đủ, kịp thời các quyền lợi và thay đổi về chính sách đối với giáo viên, người lao động.

- 100% trẻ và giáo viên tại các nhóm trẻ độc lập tự thực trên địa bàn được hưởng đầy đủ và đúng đối tượng các quyền lợi về chính sách. Không để xảy ra tình trạng báo cáo sai số liệu trẻ để trục lợi từ ngân sách nhà nước.

b. Biện pháp

- Cập nhật và cung cấp đầy đủ các văn bản hướng dẫn tới CBGV, nhân viên nhà trường, các nhóm trẻ độc lập tự thực trên địa bàn.

- Tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về các văn bản hướng dẫn về chế độ chính sách đối với trẻ em thông qua các cuộc họp phụ huynh, trang website và bảng tuyên truyền của nhà trường.

- Rà soát trẻ diện chính sách trong nhà trường để thực hiện kịp thời quyền lợi cho trẻ theo đúng quy định.

- Phối hợp cùng UBND phường, Phòng VH-XH theo dõi, quản lý hồ sơ trẻ tại các nhóm trẻ độc lập tự thực trên địa bàn, hàng tháng đều thu thập báo cáo danh sách trẻ và những biến động về trẻ tại nhóm trẻ độc lập tự thực. Theo dõi danh sách trẻ thuộc diện chính sách tại nhóm trẻ độc lập tự thực.

- Hướng dẫn phụ huynh làm hồ sơ cho trẻ được hưởng chế độ, lập danh sách báo cáo Phòng VH-XH để thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình chế độ nâng lương thường xuyên, trước thời hạn...chế độ chuyển ngạch, chế độ ốm, thai sản...Thông báo công khai những thay đổi về chế độ chính sách đến CBGV, nhân viên đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Kịp thời giải quyết những vướng mắc có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của CBGV, nhân viên trường.

1.1.5. Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các đề án, dự án, chương trình, đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN TENT, tiến tới thực hiện phổ

cấp GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

- Nhà trường tích cực tham mưu với chính quyền địa phương, cấp trên để đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển GDMN theo quy định của Chính phủ;

a. Chi tiêu:

- Bố trí sắp xếp 100% giáo viên 5 tuổi là giáo viên biên chế có trình độ Đại học
- 100% các nhóm lớp được sửa chữa, nâng cấp CSVC.
- 100% các nhóm lớp có đủ bàn ghế, đồ chơi và các trang thiết bị cho trẻ. Có đầy đủ sách vở, tài liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động học tập và vui chơi cho các lớp theo quy định của Bộ GD-ĐT.

100% nhóm lớp được bổ sung thêm bóng điện chiếu sáng tại lớp học, có điều hoà, quạt trần, được bảo dưỡng định kì.

b. Biện pháp:

- Rà soát các điều kiện về CSVC theo thông tư số 13/2020 ngày 26/5/2020 về điều kiện cơ sở vật chất các trường mầm non.

- Thực hiện kế hoạch sửa chữa CSVC và kế hoạch mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ theo kế hoạch.

- Nâng cao ý thức bảo quản tài sản, cơ sở vật chất cho từng lớp, từng bộ phận sử dụng, quản lý, có thưởng phạt với người được giao và quản lý tài sản.

1.2. Đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN

1.2.1. Chủ động xây dựng kế hoạch và phát huy quyền tự chủ trong việc quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở GDMN.

a) Chi tiêu

- Thực hiện quy định quản lý GDMN theo Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của chính phủ quy định quản lý trong cơ sở GDMN và giáo dục phổ thông và các văn bản hướng dẫn hiện hành. 100% CB, GV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp

- Đổi mới phương pháp dạy học: 100% CB, GV bồi dưỡng về đổi mới phương pháp giảng dạy thông qua hội thảo chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn ở cụm, ở trường... và đặc biệt là việc chuẩn bị bài dạy trước khi lên lớp

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá: 100% CB, GV được kiểm tra đánh giá không nặng về đánh giá mà sẽ góp ý về sự thay đổi, tiến bộ, ý thức, nghị lực để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế để lần sau tốt hơn lần trước

- Đổi mới theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình nhằm nâng cao vai trò của PHT, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên... làm sao ở mỗi cương vị CB, GV chuyên môn cũng thực hiện công tác quản lý của mình với đầy đủ các chức năng quản lý gắn với trách nhiệm cụ thể.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý nhằm phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, thực hiện, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nhà trường đảm bảo đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu, chất lượng, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo TT 06/2022/TT-BGDĐT

- Thực hiện tốt chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GD-ĐT về chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ sổ sách trong cơ sở GDMN

b) Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch, thực hiện phân công nhiệm vụ ngay từ đầu năm học phù hợp với năng lực, khả năng của CB, GV, NV. Xây dựng các nội quy, quy chế chuyên môn, bảng đánh giá công việc hàng tháng trong năm học.

- Thực hiện đổi mới công tác ứng dụng công nghệ thông tin, cập nhật hồ sơ sổ sách tinh gọn, đầy đủ, hiệu quả

- Tăng cường khuyến khích công tác tự bồi dưỡng, xây dựng phong cách quản lý, giảng dạy có hiệu quả nhất đi sâu vào chất lượng, kết quả đạt được trên trẻ và uy tín với cha mẹ học sinh.

- Mỗi cán bộ, giáo viên tự chịu trách nhiệm về kết quả và chất lượng NDCSGD, nhiệm vụ được phân công với cấp quản lý của mình

- Mỗi cán bộ, giáo viên được đánh giá hàng tháng về chất lượng, hành vi ứng xử, thái độ trong giao tiếp hàng ngày. Thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử trong mọi hoạt động của cán bộ, giáo viên tại nhà trường, gia đình và nơi sinh sống.

- Tăng cường chỉ đạo bằng văn bản, thông tin, thông báo, vừa tiết kiệm được thời gian, vừa tạo cơ sở pháp lý nhằm ràng buộc trách nhiệm đối với các thành viên trong hội đồng mà trước hết là các tổ trưởng.

1.2.2. Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GD-ĐT.

a. Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch.

- 100% cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng được tham gia xây dựng và góp ý vào việc xây dựng các kế hoạch hoạt động của nhà trường.

- Nhà trường thực hiện đúng, đủ, kịp thời các nội dung công khai theo qui định.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Quy chế dân chủ phải được duy trì thành nề nếp, thường xuyên, liên tục gắn với phong trào xây dựng cơ quan văn hóa; cách thức tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

b. Biện pháp:

- Cùng cố kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở.

- Phân công từng thành viên Ban chỉ đạo theo dõi chỉ đạo và kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện dân chủ năm học 2025-2026 và kế hoạch thực hiện công tác công khai năm học 2025-2026;

- Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm lấy ý kiến CBGV, nhân viên, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương. Điều hành hoạt động của nhà trường bằng kế hoạch. Thực hiện xây dựng các quy chế: Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử... cụ thể, công khai, dân chủ.

- Phát huy tinh thần tập thể và ý thức trách nhiệm của từng thành viên thông qua Phổ biến lồng ghép trong các buổi hội, họp như: Hội nghị, Hội thảo, Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, sinh hoạt tổ, hội nghị nhà giáo, CBQL, người lao động.

- Niêm yết công khai những nội dung quy định trong Quy chế dân chủ, qui chế công khai qua trang tin điện tử và các bảng tin nội bộ (Kết quả đánh giá, bình xét thi đua; kết quả học tập; thông tin tuyển dụng; thông tin tuyển sinh...).

- Đăng tải trên website của trường nội dung thực hiện để đồng đạo cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng theo dõi và thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra việc công khai dân chủ trong thực hiện chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các Quy chế, nội quy của cơ quan.

1.2.3. Thực hiện tinh giản và số hóa hồ sơ sổ sách

a. Chi tiêu

- Không có thêm các loại hồ sơ, sổ sách ngoài những loại hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Điều lệ hoặc Quy chế nhà trường do Bộ GD-ĐT ban hành.

- 100% CBQL, giáo viên sử dụng máy tính thành thạo để thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Từng bước sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

b. Biện pháp:

- Tiến hành rà soát hệ thống hồ sơ, sổ sách của các nhà trường, các tổ chuyên môn, của giáo viên.

- Tiến hành tinh giảm theo hướng tinh gọn, tích hợp các nội dung trùng lặp trong các loại hồ sơ sổ sách; có thể sử dụng kết hợp để giảm số lượng các loại hồ sơ, sổ sách ở các nhà trường.

1.2.4. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN, đặc biệt trong quản lý nhóm, lớp độc lập tư thực.

a. Chỉ tiêu:

- 100% các nhóm trẻ được cung cấp đầy đủ các văn bản chỉ đạo cấp trên về hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ năm học, tài liệu chuyên môn, văn bản pháp luật liên quan đến việc tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% nhóm trẻ tư thực trên địa bàn phường được kiểm tra giám sát công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, đảm bảo an toàn, thực hiện chính sách cho trẻ..

- 100% các nhóm trẻ tư thực dạy theo chương trình của Bộ GD-ĐT, đảm bảo số trẻ và số cô trên lớp, giáo viên có trình độ sư phạm mầm non mới được đứng lớp.

b. Biện pháp:

- Tham mưu Đảng ủy, UBND về quản lý các nhóm trẻ tư thực trên địa bàn phường. Tăng cường hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo quy định đối với cơ sở GDMN độc lập, trong đó chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của các cơ sở GDMN độc lập trên địa bàn, có biện pháp kịp thời đối với các cơ sở GDMN độc lập chưa đảm bảo theo quy định.

- Đề xuất với UBND phường giao việc phát hiện các nhóm trẻ tư thực cho các tổ nhân dân. Đồng thời phối hợp các ban ngành đoàn thể như: UBND phường, trạm y tế, hội phụ nữ, công an phường... tham gia đoàn kiểm tra giúp các nhóm trẻ tư thực tổ chức chăm sóc-giáo dục đúng quy định của ngành và hoạt động pháp luật của nhà nước về giáo dục.

- Tham mưu với UBND phường về việc quản lý số lượng trẻ trong các nhóm trẻ tư thực để tránh việc nhận trẻ vượt quá số lượng qui định, không đảm bảo an toàn cho trẻ. Quản lý số lượng trẻ thuộc diện chính sách theo Nghị quyết 106/2022/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Phân công Phó hiệu trưởng tham gia công tác quản lý nhóm trẻ tư thực trên địa bàn phường nắm bắt, hỗ trợ tư vấn, triển khai văn bản kịp thời.

- Cung cấp đầy đủ các văn bản pháp luật về nhóm trẻ tư thực và tài liệu chuyên môn cho các nhóm trẻ tư thực.

- Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Sở GD-ĐT về công tác quản lý nhóm trẻ tư thực, từ đó tham mưu cùng địa phương để triển khai thực hiện và rút kinh nghiệm kịp thời.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a. Chi tiêu:

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định
- 100% trẻ đến trường được theo dõi, kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng
- 100% phụ huynh và trẻ được tuyên truyền kịp thời về các dịch bệnh theo mùa và cách phòng chống dịch bệnh
- Có đủ danh mục thuốc, trang thiết bị và dụng cụ y tế theo quy định tại phòng y tế
- 100% CBGV thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của các cấp;
- 100% CBGV thực hiện nghiêm túc thông tư số 45/2021/ TT – BGDĐT “ Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích”. Đẩy mạnh chuyên đề phòng chống bạo hành trẻ vào nhiệm vụ thường xuyên của trường, chú trọng công tác tự kiểm tra đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ
- 100% CBGV có kiến thức về dịch bệnh, thiên tai để chủ động phòng bệnh cho bản thân và cho trẻ và cộng đồng.
- 100% giáo viên có kiến thức về cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ tại trường mầm non.
- 100% học sinh không được mang vật sắc nhọn đến lớp.
- Trong năm học không có dịch, bệnh xảy ra tại trường.
- Cuối năm học trường được công nhận “ Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích”.
- Thực hiện nghiêm túc các qui định về an toàn phòng cháy chữa cháy
- Tiếp tục thực hiện “Xây dựng trường mầm non xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”

b. Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học năm học 2025-2026
- Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.
- Phối hợp với y tế phường Nam Định để thực hiện tốt công tác phòng, chống các dịch bệnh ..., trang bị đầy đủ điều kiện về trang thiết bị trong phòng, chống các dịch bệnh.

- Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh.

- Xây dựng kịch bản, phương án, biện pháp xử lý tình huống khi có sự cố đột xuất về an toàn thực phẩm xảy ra, đồng thời tổ chức tập huấn, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về các biện pháp xử lý tình huống.

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “ Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ”; Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường tại các nhóm lớp theo quy định tại Nghị định 80/NĐ- CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ; Chi thị 993/ CT- BGDDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Xây dựng Kế hoạch “ Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” từ đầu năm học theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Thường xuyên rà soát các điều kiện CSVC của nhà trường, của các lớp học để kịp thời phát hiện, loại bỏ các nguy cơ có thể gây tai nạn cho trẻ.

- Tiếp tục thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường theo quy định tại Thông tư: 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên.

- Thực hiện nghiêm các chỉ đạo về công tác phòng dịch của chính phủ, của sở y tế, của địa phương...

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn thực phẩm, các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan tới điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ y tế.

- Tích hợp cách phòng, chống tai nạn thương tích vào các hoạt động trong nhà trường để dạy trẻ một số kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện giờ đón trả trẻ nghiêm túc, đúng quy định.

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, GV, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBGV, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình CSGD trẻ theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn, quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn trong nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch, kịch bản PCCC, trang bị đầy đủ trang thiết bị PCCC. Tập huấn cho cán bộ giáo viên nhân viên trong nhà trường các kiến thức về PCCC, 100% Cán bộ giáo viên Cài áp báo cháy 114.

- Tiếp tục triển khai tới toàn bộ CBGV toàn trường về chuyên đề “Xây dựng trường mầm non xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm các trang thiết bị... phục vụ cho chuyên đề

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ

a) Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

Thực hiện nghiêm các văn bản của Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ GDĐT, tỉnh về vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) và các văn bản của Sở GDĐT; phối hợp với ngành Y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN theo quy định.

***Chi tiêu:**

100% trẻ được nuôi ăn bán trú tại trường, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm tại nhà trường

Bếp ăn phải thực hiện nghiêm, chặt chẽ các quy trình theo quy định

***Biện pháp:**

- Thành lập Ban quản lý công tác nuôi ăn bán trú, Ban y tế và quản lý chăm sóc sức khỏe trẻ, ban phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ

- Xây dựng Kế hoạch nuôi ăn bán trú, kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc tổ chức bán trú tại trường.

- Nhà trường lựa chọn, ký hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm sạch, đảm bảo an toàn thực phẩm, có đủ hồ sơ pháp lý theo quy định về ATTP. Thực hiện ký cam kết an toàn VSTP bếp ăn bán trú với UBND phường Nam Định.

- Bếp ăn thực hiện nghiêm các quy trình giao nhận thực phẩm, lưu mẫu thức ăn theo đúng định lượng, thực hiện ghi chép sổ kiểm thực 3 bước.

- Đồ dùng trang thiết bị bếp đảm bảo 100% inoc, đảm bảo

- Trang phục nhân viên dinh dưỡng theo đúng quy định, khám sức khỏe định kỳ hàng năm

- 100% giáo viên khi thực hiện chăm sóc bữa ăn cho trẻ tại lớp phải thực hiện nghiêm các quy trình theo hướng dẫn: đeo yếm, khẩu trang, bát thìa phải được sấy khô, bàn ghế sạch sẽ...

b) Đảm bảo chất lượng bữa ăn

***Chỉ tiêu:**

- Thực hiện công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp. Không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại trường.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi ít nhất 2% so với đầu năm học và khống chế trẻ thừa cân béo phì.

- Xây dựng thực đơn 2 tuần không lặp lại, xây dựng khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng, cân đối, hợp lý về các chất dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ.

- Nghiêm cấm hành vi xâm phạm khẩu phần ăn của trẻ từ bếp ăn đến các nhóm lớp

***Biện pháp:**

- 100% công tác tính khẩu phần ăn được thực hiện nghiêm túc theo khuyến nghị đối với từng độ tuổi

- Công khai thực đơn trên các trang zalo của phụ huynh, trang Website của nhà trường, đồng thời tuyên truyền thông qua giờ đón trả trẻ

- BGH thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở và xếp loại thi đua nếu vi phạm khẩu phần ăn của trẻ.

c) Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

***Chỉ tiêu:**

- Thực hiện đúng qui định về hồ sơ, qui trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, công tác thu chi theo quy định; Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày, có bảng tài chính công khai tại công trường.

- Đẩy mạnh công khai, tăng cường việc giám sát của cha mẹ trẻ đối với các hoạt động giao nhận thực phẩm, chế biến bữa ăn cho trẻ. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ em; công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em về bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm.

***Biện pháp:**

- Thành lập ban quản lý nuôi ăn bán trú, thành lập tổ công tác về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Hàng ngày công khai thực đơn, đơn giá hàng ngày và có bảng tài chính công khai

- Giao nhận thực phẩm tay ba: Người giao thực phẩm, kế toán và nhân viên cấp dưỡng.

- Ban đại diện cha mẹ trẻ kiểm tra, giám sát bếp ăn thường xuyên để đảm bảo tính công khai, minh bạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ khu vực bếp ăn

- Hồ sơ sổ sách đảm bảo đúng yêu cầu theo quy định, báo ăn đầy đủ, tính khẩu phần theo định lượng, có minh chứng, ghi chép rõ ràng

d) Chăm sóc sức khỏe trẻ

*Chi tiêu

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới; phối hợp với trạm y tế phường Nam Định thực hiện tốt các biện pháp theo dõi chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em.

- 100% trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc theo quy định của chương trình GDMN với điều kiện thực tế tại địa phương.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường khi có công văn hướng dẫn thực hiện của cấp trên với mức ăn theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh đầu năm học. Trẻ mẫu giáo duy trì 01 bữa chính và 01 bữa phụ, nhà trẻ 02 bữa chính 01 bữa phụ. Thực đơn thay đổi 02 tuần không lặp lại và được công khai tại bảng tin và góc tuyên truyền tại các lớp học.

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe trước khi nhập học, có đầy đủ sổ theo dõi sức khỏe và được chằm biểu đồ tăng trưởng.

- 100% trẻ được khám sức khỏe ít nhất 1 lần/năm, được cân đo theo quý, trẻ trong độ tuổi được uống VTM A và tiêm chủng theo quy định

- 100% trẻ có đầy đủ đồ dùng cá nhân có ký hiệu riêng

- 100% các nhóm/lớp đảm bảo vệ sinh cá nhân, môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, thực hiện đúng quy chế về chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ góp phần làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh; có sổ nhật ký đón trả trẻ, theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ hàng ngày.

- 100% trẻ được vệ sinh cá nhân và rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi đi dạo chơi và những lúc tay bẩn.

- 100% CBQLGVNV trong nhà trường và nhân viên dinh dưỡng được khám sức khỏe 01 lần/năm học. 100% CBQL và nhân viên dinh dưỡng được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về VSATTP.

- 100% các lớp thực hiện tốt chuyên đề phát triển vận động tăng cường sức khỏe cho trẻ.

- Đồ dùng dụng cụ phục vụ cho công tác nấu ăn tại trường đảm bảo bằng inox, hợp vệ sinh.

- Lưu mẫu thức ăn đảm bảo đúng quy trình, quy định

- 100% việc công khai thực đơn tới giáo viên và phụ huynh để nắm bắt, góp ý và thực hiện nghiêm túc theo thực đơn đã xây dựng.

- 100% trẻ được giáo dục kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bóa vệ chăm sóc sức khỏe, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe với phát triển vận động trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em, đồng thời đảm bảo quy định về phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.

- 100% các nhóm/ lớp đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, thực hiện đúng quy chế về chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ; có sổ nhật ký đón trả trẻ, theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ.

- 100% các lớp thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động học tập, vui chơi.

* Biện pháp:

- Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ trưởng Bộ y tế và Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về công tác y tế trường học.

- Tổ chức cho nhân viên dinh dưỡng và cán bộ phụ trách công tác bán trú khám sức khỏe định 1 lần/ năm

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc, đẩy mạnh giáo dục kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em.

- Thực hiện tốt chuyên đề vận động, phát triển thể chất cho trẻ.

- Kết hợp với y tế phường tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ.

- Tổ chức cân đo trẻ đúng quy định và thông báo với PHHS

+ Trẻ dưới 24 tháng: đo chiều cao, cân nặng 1 tháng 1 lần

+ Trẻ 24 tháng trở lên thực hiện đo chiều cao, cân nặng 1 quý 1 lần. Riêng với trẻ từ 60 tháng tuổi trở lên theo dõi chỉ số khối cơ thể- BMI.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của đội ngũ CBGV, nhân viên về kiến thức dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm theo Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “ Bảo đảm dinh dưỡng

hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025”.

- Tổ chức bồi dưỡng cho CBGV, NV về nội dung ATTP và các kiến thức VSATTP, phòng chống dịch bệnh theo mùa, dịch ... phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Phối hợp với gia đình trẻ xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Định kỳ hàng tháng tổ chức sát khuẩn toàn bộ đồ dùng, đồ chơi ở tất cả các lớp bằng dung dịch Cloramin B để phòng dịch bệnh. Tiến hành phun thuốc diệt ruồi, muỗi, kiến, gián trong và ngoài lớp học 2 lần/năm học...

- Trang bị đầy đủ đồ dùng cho hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng như: Bát thìa, cốc, xoong bằng inox.... đảm bảo mỗi trẻ đều có đủ đồ dùng riêng biệt.

- Tăng cường công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện CMHS trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại trường (có lịch phân công giám sát cụ thể hàng tháng).

- Tổ chức bồi dưỡng về giáo dục kỹ năng cho cán bộ, giáo viên trong trường nắm được vai trò của giáo dục kỹ năng sống và cách thức thực hiện dạy trên tiết, lồng tích hợp vào các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống tại trường.

- Tiếp tục chỉ đạo giáo viên đưa việc giáo dục kỹ năng, giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe vào kế hoạch giáo dục hàng ngày tại nhóm/ lớp. Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

- Thường xuyên sử dụng các nhóm Zalo nhóm/lớp thông báo cho phụ huynh học sinh về tình hình và kết quả thực hiện, phối hợp tốt với phụ huynh học sinh trong việc động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia trên tinh thần thoải mái, hiệu quả;

- Cán bộ quản lý, các tổ chuyên môn, giáo viên lớp nhà trẻ, 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi chủ động phối hợp cùng nhà trường triển khai cho trẻ làm quen với Kỹ năng vệ sinh cho trẻ. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về nhà trường để cùng tìm cách tháo gỡ.

2.2.2 *Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN*

a) Thời gian thực hiện chương trình GDMN: 35 tuần, căn cứ Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, các cơ sở GDMN thực hiện tổ chức hoạt động làm nền nếp và tổ chức thực hiện Chương trình GDMN đảm bảo thời gian quy định.

* Chỉ tiêu:

- 100% các khối lớp thực hiện nghiêm túc chương trình khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN

*Biện pháp:

- BGH và giáo viên các khối lớp thống nhất toàn bộ chương trình căn cứ theo hướng dẫn để thực hiện

- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện về đồ dùng, cơ sở sở vật chất trang thiết bị đảm bảo cho cô và trẻ dạy và học.

b) Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN

*Chỉ tiêu

-Triển khai các giải pháp, chủ động phát triển Chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ em. Chuẩn bị tốt các điều kiện bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN mới trong thời gian tới.

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; Tăng cường giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một; Tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi.

- 100% CBGV được tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non được ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD-ĐT.

- 100% các nhóm lớp thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non

- 100% giáo viên biết lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp, tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, tìm tòi môi trường xung quanh bằng nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng yêu cầu, hứng thú của trẻ theo phương châm “ Học mà chơi, chơi bằng học”

- 100% CBGV biết tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện chương trình GDMN.

- 100% giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo phù hợp với lứa tuổi trẻ của nhóm lớp mình phụ trách, bổ sung đồ chơi còn thiếu trong lớp.

- 95% trẻ phát triển tốt, nhanh nhẹn, mạnh dạn, hồn nhiên, tự tin trong giao tiếp, có kỹ năng xã hội phù hợp với độ tuổi đặc biệt là trẻ 5 tuổi.

- 100% trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào các hoạt động hội thi, lễ hội của trường, của lớp và các hoạt động do cô giáo tổ chức.

- 100% trẻ được đánh giá theo quy định; được coi trọng sự tiến bộ của từng các nhân; được đánh giá thường xuyên qua quan sát hàng ngày.

- 4/4 nhóm lớp thực hiện chủ đề : “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” chủ động, linh hoạt, sáng tạo phù hợp gắn kết các tiêu chí của chuyên đề: “ trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021 - 2025” với điều kiện thực tế của địa phương và nhà trường.

- Xây dựng 03 lớp điểm tiếp cận trang trí, vận dụng phù hợp trong hoạt động dạy và học theo phương pháp giáo dục tiên tiến steam 5A, 4A, 3A.

- 100% giáo viên 5 tuổi không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đáp ứng các yêu cầu khi vào lớp 1.

- 100% trẻ được theo dõi đánh giá sự phát triển thường xuyên.

- 100% trẻ 5 tuổi tự tin vững bước vào lớp 1

- 100% cha mẹ được tuyên truyền, hướng dẫn rèn cho trẻ thói quen và một số kỹ năng cần thiết: Kỹ năng khi ăn, vệ sinh, tự phục vụ, kỹ năng nhận biết và xử lý tình huống, tránh nơi nguy hiểm, kỹ năng an toàn tự bảo vệ bản thân

- Cha mẹ trẻ hiểu được tầm quan trọng của chuẩn bị tâm thế, thể chất, ngôn ngữ, kiến thức, tình cảm kỹ năng xã hội...cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1.

b. Biện pháp:

- Cử CBQL, giáo viên mạng lưới tham gia có hiệu quả các lớp tập huấn chuyên môn của Sở GD.

- CBQL, giáo viên chủ động tự nghiên cứu tài liệu, học qua các kênh thông tin từ đồng nghiệp, tài liệu, trang mạng xã hội.

- Đầu tư thêm cơ sở vật chất cho lớp điểm, mua tài liệu để CBQL, giáo viên lớp điểm nghiên cứu, và đưa vào thực hành trên lớp. Mua đồ dùng thiết bị và trang trí các góc theo hướng steam

- Tổ chức Tập huấn Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi cho 100% CBGV nhà trường; Hướng dẫn giáo viên lựa chọn, bổ sung những nội dung phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN

- Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non theo thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, đổi mới phương pháp giáo dục theo định hướng “ Lấy trẻ làm trung tâm”, đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc đảm bảo điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong triển khai chương trình GDMN.

- Trang bị đầy đủ tài liệu cho CBGV nhà trường, đặc biệt các tài liệu hướng dẫn đổi mới các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.

- Tạo mọi điều kiện để đội ngũ CBGV trong nhà trường được đi thăm lớp, dự giờ học tập ở các trường bạn.

- Khuyến khích, động viên CBQL, GV khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến, ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn của nhà trường, của tổ chuyên môn phù hợp với điều kiện của nhà trường, với khả năng của giáo viên và đặc biệt là khả năng của trẻ.

- Tăng cường việc dự giờ, thăm lớp để kịp thời đánh giá việc thực hiện Chương trình sau sửa đổi của giáo viên nhằm điều chỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ theo quy định, hướng dẫn giáo viên sử dụng bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi theo quy định tại thông tư 23/2010/TT- BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 tuổi bước vào lớp 1.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp với yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Thực hiện công bằng trong giáo dục và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

- Chỉ đạo giáo viên bổ sung thêm đồ dùng, đồ chơi tự tạo vào các góc chơi theo chủ đề.

- Tuyên truyền rộng rãi tới cha mẹ trẻ về chương trình giáo dục mầm non bằng nhiều hình thức để có biện pháp tác động kịp thời của gia đình và nhà trường giúp trẻ phát triển tốt.

- Kết hợp với PHHS mua đầy đủ sách vở, đồ dùng, học liệu cho trẻ.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa, kế hoạch trải nghiệm cho trẻ báo cáo phòng giáo dục.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình GDMN mới theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT; đối với 100% cán bộ, giáo viên.

- Ban nâng cao chất lượng thường xuyên trao đổi nắm bắt kịp thời những điểm mới của chương trình, triển khai kịp thời từng khối, lớp.

- Bố trí giáo viên dự lớp tập huấn do Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT mở ngay từ đầu năm học, có kế hoạch triển khai bồi dưỡng đến 100% giáo viên.

- Bồi dưỡng kỹ năng thực hành nghiệp vụ sư phạm dưới nhiều hình thức để tất cả giáo viên nắm vững chương trình GDMN, biết chủ động trong việc lựa chọn nội dung, hình thức, môi trường và xây dựng kế hoạch phù hợp với khả năng của trẻ, của lớp mình.

- Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, chỉ đạo, bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên các nhóm/ lớp chủ động áp dụng vào các hoạt động của trẻ. Lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục Steam phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp và phù hợp với khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Giáo viên soạn bài đầy đủ trước 2 tuần và thực hiện việc ghi nhật ký hàng ngày, việc theo dõi đánh giá trẻ thường xuyên (Duyệt kế hoạch trước 1 tuần).

- Khuyến khích sự linh hoạt, sáng tạo của giáo viên khi tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phù hợp lứa tuổi, sự hứng thú của trẻ.

- Phối hợp với phụ huynh trong công tác Tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em khuyết tật.

- Tăng cường phối kết hợp cùng với phụ huynh tổ chức cho trẻ trải nghiệm nhân ngày lễ hội, thăm quan trường tiểu học, di tích lịch sử...

- Tổ chức cho giáo viên ký cam kết không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

- Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh trong toàn trường về các nội dung cần chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1 thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm học, góc tuyên truyền nhóm lớp, website, fanpage của nhà trường. Cung cấp tài liệu cho cha mẹ như: "Cẩm nang hướng dẫn cha mẹ chăm sóc vui chơi cùng con, "Hướng dẫn chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1", Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi để nắm các yêu cầu cần đạt của trẻ 5 tuổi trước khi vào trường tiểu học.

- Tổ chức Cho trẻ các hoạt động trải nghiệm làm quen môi trường lớp 1 như: dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ như chải tóc, vệ sinh cá nhân, tự mặc quần áo...

- Cho trẻ làm quen, tìm hiểu với sách bút bảng phấn...

- Tham quan trường tiểu học.

c) Nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

- Ban giám hiệu nhà trường nghiên cứu, cập nhật Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Công văn số 4749/BGDĐT-GDMN ngày 23/9/2022 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn triển khai chương trình làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo ở nơi có đủ điều kiện; Công văn số 573/SGDĐT-GDTH ngày 22/8/2025 của Sở GDĐT Tỉnh Nam Định về việc triển khai làm quen Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo, dạy học môn Tiếng Anh tự chọn dành cho học sinh lớp 1, 2 và thực hiện nghiêm túc công văn số 2387/BGDĐT-GDMN ngày 09/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung và chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo.

- Bước đầu xây dựng kế hoạch từng bước tiếp cận và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ để triển khai chương trình làm quen với tiếng Anh trong nhà trường

3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTENT, tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi

3.1. Triển khai Nghị Quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (phổ cập mẫu giáo) và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

a. Chi tiêu:

- Kiện toàn Ban chỉ đạo, ổn định đội ngũ phụ trách công tác phổ cập; tổ chức rà soát, đánh giá về việc huy động trẻ em mẫu giáo, các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học... để chuẩn bị triển khai phổ cập mẫu giáo theo yêu cầu của Quốc hội và Chính phủ.

b. Biện pháp

- Trường duy trì mở 4 nhóm, lớp, phân đầu đến cuối năm học số trẻ đạt 100 trẻ
Trong đó:

+ Nhóm trẻ: 1 lớp: 15 trẻ

+ Mẫu giáo 3-4 tuổi: 1 lớp mẫu: 25 trẻ

+ Mẫu giáo 4-5 tuổi: 1 lớp: 30 trẻ

+ Mẫu giáo 5-6 tuổi: 1 lớp: 30 trẻ

- Duy trì vững chắc chất lượng Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn phường Nam Định đến trường

- 100% trẻ đến trường được hưởng đầy đủ các chính sách theo quy định.

- Duy trì và nâng cao tỷ lệ trẻ đạt chăm chuyên trên 90%

- Duy trì số trẻ hiện có, đặc biệt là trẻ 5 tuổi, tiếp tục huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3-4; 4-5 tuổi trên địa bàn phường Nam Định ra lớp.

- Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục xóa mù chữ.
- Đầu tư bổ sung CSVC, trang bị thêm đồ dùng, đồ chơi theo quy định cho các nhóm lớp.
- Tăng cường các hoạt động cho trẻ được trải nghiệm. Dạy kỹ năng sống, thiết kế bài giảng STEAM ở các độ tuổi và đưa vào thực hành.
- Tuyên truyền sâu rộng ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường và các hoạt động của ngành, của trường lớp ngay từ đầu năm học tới PHHS và cộng đồng dân cư qua loa truyền thông của phường, của nhà trường, qua các góc tuyên truyền trong trường và thông qua các buổi họp PHHS...
- Giao chỉ tiêu chuyên cần cho các lớp từ đầu năm học, lồng ghép tỷ lệ chuyên cần của trẻ ở từng lớp vào việc đánh giá xếp loại lớp, cá nhân theo tháng, theo kỳ.
- Thực hiện nghiêm túc chương trình chăm sóc giáo dục trẻ theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.
- Phân công nhân lực phù hợp với khả năng, sở trường của từng giáo viên. Phân công đúng người, đúng việc.
- Tiếp tục tập huấn công tác Phổ cập, điều tra phổ cập giáo dục cho đội ngũ CBGV nhà trường.

3.2 Đối với phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi

Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ- CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT. Tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại về kết quả đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; điều chỉnh, bổ sung và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện năm 2026, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập.

- Phối hợp với UBND phường Nam Định tăng cường công tác tuyên truyền đến cộng đồng dân cư về ý nghĩa, mục đích của công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.
- Tiếp tục cập nhật thông tin trên phần mềm phổ cập xóa mù chính xác, kịp tiến độ.
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác phổ cập của nhà trường để tự đánh giá phát huy những mặt mạnh đã đạt được và bổ sung, sửa chữa những nội dung còn tồn tại.
- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC (trong đó có PCGDMN trẻ 5 tuổi); Thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác.
- Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo để được tăng cường đầu tư về các trang thiết bị dạy học cho trẻ 5 tuổi nói riêng và trẻ toàn trường nói chung.

- Tăng cường công tác tuyên truyền với cha mẹ trẻ, cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường.

4. Bảo đảm các điều kiện trường, lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1 Phát triển mạng lưới trường lớp:

a. Chỉ tiêu:

Năm học 2025-2026 nhà trường duy trì 4 lớp với tổng số 100 trẻ. Trong đó: Nhà trẻ 1 nhóm = 15 trẻ; Mẫu giáo 5 lớp = 85 trẻ. Tỷ lệ chăm phần đầu đạt: Nhà trẻ: 90-95%; Mẫu giáo đạt: 95-98%

Phần đầu số trẻ huy động ra lớp năm học 2025-2026 trên địa bàn phường: Đối với trẻ Nhà trẻ đạt từ 35%-45%. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ra lớp đạt 90-95%. Riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%.

CBQL, GV 100% đạt chuẩn và trên chuẩn

b. Biện pháp:

Nhà trường đã kết hợp với UBND phường, phối kết hợp với các tổ trưởng, các ban ngành đoàn thể làm tốt công tác điều tra phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Tuyên truyền vận động huy động trẻ phường Nam Định ra các lớp mầm non trên địa bàn thành phố, huy động trẻ 5 tuổi ngay từ đầu tháng 6, 7.

Thông báo tới UBND phường, tổ dân phố trên địa bàn và 100% phụ huynh trong toàn trường về chính sách miễn học phí đối với trẻ 5 tuổi.

Dựa trên điều kiện cơ sở số lớp thực tế của nhà trường để tuyển sinh đảm bảo kế hoạch. Tạo điều kiện tối đa về việc tiếp nhận trẻ 5 tuổi có nhu cầu học tại trường.

Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ để phụ huynh yên tâm khi gửi con đến trường. Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ và các hội thi cho cô và trẻ.

Giao chỉ tiêu và phân công giáo viên phù hợp cả về tuổi tác và năng lực chuyên môn để phụ trách lớp đặc biệt là lớp 5 tuổi. 100% GV 5 tuổi có trình độ đạt trên chuẩn, biết ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Duy trì nghiêm túc việc họp bình bầu xếp loại thi đua hàng tháng, đặc biệt chú ý tới chuẩn sĩ số chuyên cần của từng lớp.

Bố trí giờ đón trả trẻ hợp lý để phụ huynh có điều kiện gửi và đón trẻ đảm bảo giờ làm.

Nhận trẻ khuyết tật, hoà nhập.

Làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi con theo khoa học và chăm sóc giáo dục trẻ thông qua góc tuyên truyền, qua trao đổi trực tiếp với phụ huynh hàng ngày trong giờ đón trả trẻ.

Thành lập ban đại diện cha mẹ học sinh ngay từ đầu năm học, có kế hoạch phối kết hợp thường xuyên với cha mẹ học sinh trong các phong trào và các hoạt động của nhà trường.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học; duy trì và nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Ưu tiên bố trí nguồn lực bảo đảm đủ cơ sở vật, trang thiết bị đạt chuẩn, bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp; Ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng trường lớp, CSVC, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN, yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTE 5 tuổi.

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng 01 lớp điểm về không gian xanh, sạch đẹp, an toàn
- 100% phòng học sạch, đẹp, an toàn, thiết kế mở, ngăn nắp gọn gàng, thân thiện, thuận tiện cho việc vui chơi, học tập của trẻ

- 100% nhà vệ sinh sạch, trang trí đẹp, thân thiện, an toàn, khô thoáng.

- 100% nhóm lớp có máy tính phục vụ hoạt động nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng việc chăm sóc, giáo dục trẻ và chuyển đổi số

- 100% các nhóm lớp tham gia xây dựng các kho dữ liệu về chuyên môn, công tác tuyên truyền, giáo án điện tử.

- Phân đầu 100% các nhóm lớp xây dựng lớp xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện, 100% các lớp có đủ bàn ghế, đồ chơi và các trang thiết bị phục vụ học tập và công tác bán trú cho trẻ. Có đầy đủ sách vở, tài liệu, đồ dùng cá nhân phục vụ cho hoạt động học tập và vui chơi cho các lớp theo quy định.

- 80% các lớp 4 tuổi, 3 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi theo thông tư số 02/2010/TT-

- 100% các lớp và nhà trường rà soát thực hiện duy trì, phát huy những tiêu chí, chỉ số đã đạt được tại Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường mầm non, cố gắng khắc phục các tiêu chí chưa đạt. Hàng năm thực hiện hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài theo công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

b. Biện pháp

- Đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ chuẩn và trên chuẩn cho lớp điểm về trang trí không gian xanh, sạch đẹp, an toàn.

- Tận dụng mọi không gian phù hợp để trồng cây như mua thêm các chậu cây hoa, cây cảnh, vận động phụ huynh đóng góp cây xanh cho các lớp học...

- Tiết kiệm từ nguồn học phí để có kinh phí sửa chữa đường điện, đường nước, trần, tường lớp học để từng bước cải thiện cơ sở vật chất phù hợp, thuận tiện, an toàn cho cô và trẻ hoạt động. Mua sắm thêm đồ dùng đồ chơi cho trẻ.

- Tham mưu với UBND Phường trang bị thêm 2 máy tính cho các lớp phục vụ hoạt động dạy học, nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số...

- Xây dựng quy chế bảo vệ tài sản công, nâng cao ý thức bảo quản tài sản, cơ sở vật chất cho từng lớp, từng bộ phận sử dụng, quản lý, có thưởng phạt với người được giao và quản lý tài sản.

- Phát động phong trào thi đua trang trí lớp, xây dựng lớp học xanh - sạch - đẹp - thân thiện - an toàn. Phân công các lớp phụ trách các mảng trang trí tại sân trường tạo cảnh quan trong và ngoài lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, xây dựng môi trường hạnh phúc.

- Tích cực tuyên truyền, tranh thủ sự ủng hộ của các cá nhân, các tổ chức và các bậc cha mẹ học sinh (CMHS) tạo nguồn lực, vật lực để thực hiện đầu tư, mua sắm và sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, các trang thiết bị phục vụ cho việc NDCSGD trẻ ngày càng tốt hơn.

4.3 Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

4.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, có giải pháp đồng bộ, hiệu quả để thực hiện tuyển dụng đủ GV theo số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 GV/nhóm, lớp thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

a. Chỉ tiêu:

- 100% số lớp/ số cô đảm bảo đủ theo điều lệ trường mầm non qui định.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định.

b. Biện pháp:

- Tham mưu với cấp lãnh đạo đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo Thông tư liên tịch số 19/2023/TTLT- BGDDT ngày 30/10/2023 và Nghị định 102/2020/NĐ-CP.
- Chú trọng đến việc bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp cho CBGV.
- Giải quyết và đảm bảo đúng chế độ cho CBGV như: Tăng lương đúng kỳ hạn, ổn định lương cho giáo viên hợp đồng, trợ cấp khó khăn đột xuất.
- Phối hợp cùng công đoàn nhà trường làm tốt công tác chăm lo đời sống công đoàn viên để yên tâm công tác.

4.3.2 Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBGV được bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về việc thực hiện quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, bồi dưỡng thường xuyên và thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD-ĐT ban hành.

- Phần đầu 100% CBGV có trình độ đạt trên chuẩn trở lên.

- Tổ chức các hội thi đạt kết quả cao

b. Biện pháp:

- Tiếp tục bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non do Bộ giáo dục ban hành. Thực hiện đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Hiệu phó theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT.

- Nhà trường Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên năm học 2025-2026. Cập nhật các văn bản hướng dẫn của cấp trên về Bồi dưỡng thường xuyên tới giáo viên. Triển khai cho giáo viên đăng kí nội dung tự Bồi dưỡng theo hướng dẫn. Duyệt kế hoạch BDTX của giáo viên trong năm học. Bố trí Ban giám hiệu cùng giáo viên cốt cán học các lớp bồi dưỡng chuyên môn, có kế hoạch triển khai cho 100% giáo viên cùng thực hiện.

- Phối hợp với cơ sở đào tạo giáo viên mầm non trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, dân lập theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

- Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi.

- Thực hiện nghiêm túc việc duyệt kế hoạch chuyên môn các tổ. Có rút kinh nghiệm sau khi thực hiện các chuyên đề.

- Tổ chức hội nghị công chức để cán bộ giáo viên được bàn bạc, góp ý, đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch nhà trường sát với tình hình thực tế và các yêu cầu đề ra .

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng CBGV sao cho phù hợp với khả năng, sở trường và hoàn cảnh của chị em, nhằm phát huy khả năng, khơi dậy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Có hình thức khích lệ đối với những giáo viên có thành tích, bồi dưỡng giúp đỡ đối với những giáo viên yếu kém... quan tâm đến những giáo viên có hoàn cảnh khó khăn.

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBGV về công tác tuyên truyền.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm các hoạt động của giáo viên.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBQL biết khai thác thành thạo các thông tin trên mạng và sử dụng máy tính thành thạo.
- 100% CBQL biết UDCNTT trong quản lý, điều hành các hoạt động của nhà trường.
- 100% CBQL, GV có hòm thư điện tử, biết trao đổi thông tin qua hòm thư điện tử.
- 100% GV soạn kế hoạch bằng máy tính, biết khai thác và sử dụng các thông tin trên internet phù hợp vào công tác CSGD trẻ.
- 50% GV biết xây dựng kho tài liệu học trực tuyến dùng chung.
- 100% CBQL biết sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý nhà trường
- 100% CBGV biết khai thác phần mềm họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị... khi cần thiết.
- 100% CB, GV biết sử dụng các phần mềm chuyển đổi số khi được tập huấn, chia sẻ đảm bảo thực hiện tốt công tác chuyên môn trong nhà trường khi được triển khai.

b. Biện pháp:

- Từng bước số hóa các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện gia đình thông qua các ứng dụng Zalo, viber, webservice nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh.
- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và trong việc chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.
- CBQL, GV có hòm thư điện tử để tiện cho việc nhận các văn bản chỉ đạo của các cấp kịp thời.,
- Khuyến khích, động viên giáo viên tự học nâng cao trình độ UDCNTT, đưa UDCNTT vào giảng dạy hàng ngày
- Tăng cường sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý như: Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm Phổ cập xóa mù, phần mềm BHXH BHYT, phần mềm về quản lý tài chính....
- Cử CBGV tham gia các lớp học UDCNTT có hiệu quả do Sở

5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

a. Chỉ tiêu

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng ngành giáo dục và nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành. Chỉ thị 05/CT-TW của bộ chính trị về việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh cuộc vận động: “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”.

- Phần đầu trong năm học 2025-2026: Chi bộ đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

- Trên 80% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường.

- 15%-18% cán bộ, giáo viên trở lên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

- 90% giáo viên hàng năm được đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt loại khá, tốt trở lên (kể cả giáo viên hợp đồng). 100% giáo viên được đánh giá hoàn thành Xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hàng năm được đánh giá chuẩn, đánh giá CC-VC đạt tốt.

- 100% đảng viên được đánh giá đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 15% đạt đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền và thay đổi nội dung theo từng chủ đề.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về đường lối chính sách và chủ trương của Đảng và nhà nước, về vai trò vị trí giáo dục mầm non, kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng

cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, chương trình GDMN của Bộ GD-ĐT, Chương trình Steam...

- Thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động của nhà trường trên trang website và fanpage của nhà trường.

b. Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường, kế hoạch bám sát vào tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

- Coi trọng công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, nâng cao nhận thức về thi đua theo yêu cầu đổi mới làm cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký, ký giao ước thi đua tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đầu năm học theo đúng quy trình hướng dẫn của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trên.

- Tổ chức phát động phong trào thi đua tới tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường, giao chỉ tiêu thi đua, cụ thể các mặt hoạt động tới từng lớp, từng các nhân. Sau mỗi đợt thi đua có tổng kết đánh giá chỉ ra các mặt mạnh, mặt còn hạn chế và rút ra bài học trong công tác chỉ đạo, thực hiện. Đồng thời cần động viên khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong mỗi phong trào thi đua.

- Thường xuyên quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ để cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký đầu năm học.

- Bình xét thi đua đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, chính xác và khách quan, đúng người, đúng việc.

- Tích cực xây dựng quỹ thi đua, khen thưởng bằng cách làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục huy động các nguồn lực Xã hội hóa giáo dục và tiết kiệm chi tiêu để trích một phần quỹ hoạt động thường xuyên của nhà trường để khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong năm học.

- Tổ chức họp phụ huynh 1 năm 2 lần họp. Thống nhất các nội dung nhà trường, lớp thực hiện trong năm học. Kết hợp tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ theo khoa học, về đường lối, chủ trương của nhà trường.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng cho giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền.

- Đa dạng hoá hình thức tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ như: Loa đài của trường, của phường, qua góc tuyên truyền chung của trường, của lớp, qua buổi họp phụ huynh và trao đổi qua giờ đón trả trẻ, qua nhóm zalo, facebook, website...

- Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại các nhóm lớp, phong phú về nội dung. Thường xuyên đôn đốc, đánh giá, chấm điểm góc tuyên truyền của các lớp

- Kết hợp với phụ nữ, y tế và đoàn thanh niên của phường để tuyên truyền qua các buổi sinh hoạt, tiêm chủng,...

- Tổ chức tốt các ngày lễ, ngày hội, các hoạt động trải nghiệm,.... mời phụ huynh tham dự.

- Đưa hoạt động của hội cha mẹ học sinh kết hợp với nhà trường một cách thường xuyên có hiệu quả.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra:

a. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV nắm vững các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác kiểm tra nội bộ

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo quy định:

+ 100% giáo viên, viên chức và người lao động trong nhà trường được kiểm tra theo kế hoạch

+ Kiểm tra tài chính chặt chẽ mỗi tháng 1 lần

+ 100% các bộ phận trong nhà trường được giám sát, kiểm tra bằng hai hình thức đột xuất và theo kế hoạch (bộ phận văn phòng, bộ phận nuôi ăn bán trú, hoạt động của tổ chuyên môn và tự kiểm tra công tác của người đứng đầu đơn vị....)

- Tham mưu UBND phường Nam Định kiểm tra 100% các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập trên địa bàn phường 03 tháng/lần

- Thực hiện công tác tự kiểm tra theo quy định.

b. Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học và công khai kế hoạch kiểm tra nội bộ với toàn thể CBGV trong nhà trường.

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học với Hiệu trưởng là trưởng ban.

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch đề ra.

- Có biện pháp góp ý phù hợp nhằm thúc đẩy công tác chuyên môn của nhà trường ngày một tiến bộ.

- Phân công các đồng chí trong Ban kiểm tra nội bộ trường học thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình và các quy định của ngành của giáo viên nhà trường, đặc biệt là các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập trên địa bàn phường do nhà trường quản lý.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho toàn thể CB, GV, NV trong trường về vị trí, vai trò và nhiệm vụ được giao. Đồng thời yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật, nội quy, quy chế của nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công nhiệm vụ:

1. Ban Giám hiệu:

*** Đ/c: Đ/c Trần Thị Thanh Quỳnh - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng**

- Phụ trách chung (điều hành toàn bộ các hoạt động của nhà trường)
- Phụ trách công tác tham mưu, công tác XHHGD.
- Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động và chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ em của nhà trường; chịu trách nhiệm trước phòng Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của nhà trường;
- Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;
- Phụ trách thi đua, điều hành công tác thu, chi. Phụ trách mọi hoạt động đối với công tác tài chính và cơ sở vật chất, môi trường trong nhà trường.
- Phụ trách công tác tổ chức, nhân sự
- Phụ trách công tác hoàn thiện hồ sơ thi đua khen thưởng
- Phụ trách các cơ sở tư thực.
- Phụ trách phần mềm quản lý CCVC

*** Đ/c: Hoàng Thị Huyền - Phó BTCB - Phó hiệu trưởng**

- Tham mưu, giúp hiệu trưởng thực hiện các nhiệm vụ tại trường và nhiệm vụ được phân công.
- Phụ trách chuyên môn chung của toàn trường.
- Kết hợp với đ/c Kế toán tính khẩu phần ăn cho trẻ, giám sát việc xuất nhập thực phẩm hàng ngày.
- Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên; hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục trong nhà trường; công tác y tế; hồ sơ công khai
- Phụ trách công tác truyền thông và trang fanpage + website của trường;
- Phụ trách các phần mềm smas, phần mềm CSDL ngành, ...
- Phụ trách công tác quản lý tài sản chung của nhà trường và các nhóm lớp.
- Phụ trách công tác Phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi, theo dõi sức khỏe trẻ.
- Phụ trách công tác dinh dưỡng; cân đo, khám sức khỏe của trẻ
- Phụ trách ngày hội, ngày lễ của cô và trẻ; các phong trào thi đua trong nhà trường và các hoạt động theo chủ đề trong năm học.
- Phụ trách công tác Kiểm tra nội bộ
- Phụ trách công tác Sáng kiến kinh nghiệm
- Thực hiện mọi hoạt động của nhà trường khi hiệu trưởng giao trách nhiệm, phân công và ủy quyền nhiệm vụ.
- Phụ trách các phần mềm liên quan đến công tác Chuyển đổi số, CSDL....

2. Các tổ chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ dựa trên kế hoạch giáo dục của đồng chí Phó hiệu trưởng.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác.
- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.
- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.
- Sinh hoạt chuyên môn 2 tuần 1 lần.

TCM	Nhóm lớp	Họ và tên	Năm Sinh	TĐCM	Biên Chế	Qđ60	HĐT	Ghi chú
Tổ trưởng chuyên môn mẫu giáo: Trần Thị Đuộm Tổ phó chuyên môn mẫu giáo: Bùi Hồng Phương								
Mẫu giáo	5A	Trần Thị Đuộm	1982	ĐH	x			
		Trần Thị Thuỳ Dương	1980	ĐH	x			
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	1988	ĐH	x			
	4T	Bùi Hồng Phương	1989	ĐH	x			
		Lê Thị Minh Hoa	1977	ĐH	x			
		Trần Thị Thu Trang	1984	ĐH	x			
Tổ trưởng chuyên môn 3 Tuổi và nhà trẻ, dinh dưỡng : Đỗ Thị Thiện Tổ phó chuyên môn 3 Tuổi và nhà trẻ, dinh dưỡng: Nguyễn Thị Thu Thủy								
NT& DD	3 Tuổi	Đỗ Thị Thiện	1990	ĐH	x			
		Đoàn Thị Trang	1984	ĐH	x			
	Nhà trẻ	Nguyễn Thị Thu Thủy	1981	ĐH	x			

		Trần Thị Thu	1986	ĐH	x			
		Hoàng Thị Quỳnh Hương	1997	ĐH	x			
	Dinh dưỡng	Phạm Thị Phương	1984					x
	Kế toán	Trần Đình Cường	1984	ĐH	x			

II. Kế hoạch thực hiện theo tháng

Thời gian	Nội dung công việc	Người phụ trách	Ghi chú
Tháng 8/2025	- Vệ sinh trong và ngoài lớp học toàn nhà trường.	- GV	
	- Phân công giáo viên vào các nhóm lớp.		
	- Trang trí cảnh quan nhà trường, nội vụ lớp học chuẩn bị mọi điều kiện cho ngày tựu trường của trẻ, cho Lễ khai giảng năm học.	- GV	
	- Khảo sát CSVC có kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác CSGD trẻ.	- Toàn trường	
	- Luyện tập văn nghệ để chuẩn bị cho khai giảng	Đội văn nghệ	
	- Nhận trẻ ra lớp và phân tách triệt để theo độ tuổi	Hiệu trưởng	
	- Tổ chức các hoạt động cho trẻ kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh 2-9	Toàn trường	
- Cho trẻ làm quen với các hoạt động nền nếp thói quen khi đi học, lên tiết dạy kỹ năng sống cho trẻ	GV các lớp		
- Tạo kho dữ liệu toàn trường, GV thường xuyên cập nhật gửi ảnh vào kho	GV các lớp		

dữ liệu..

- Xây dựng thực đơn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và thông báo trên công thông tin, Zalo để cha mẹ trẻ nắm được

- Trang trí môi trường trong và ngoài nhóm lớp các lớp học

Bổ sung kế hoạch:.....

.....
.....
.....
.....
.....

HP+KT

PHT+GV

Tháng 9/2025

- Tổ chức Khai giảng năm học 2025-2026

- Xây dựng kế hoạch năm học

- Khảo sát phụ huynh về việc lựa chọn hãng sữa trong nuôi ăn bán trú

- Xây dựng kế hoạch lựa chọn học liệu, sách giáo khoa cho trẻ tại các khối lớp

- Xây dựng kế hoạch pháp chế và kiểm tra nội bộ

- Xây dựng kế hoạch các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Xây dựng kế hoạch “Xây dựng trường học phòng, chống tai nạn thương tích”

- Xây dựng kế hoạch Giáo dục, kế hoạch chuyên đề.

- Duyệt kế hoạch của GV

- Cân đo trẻ lần 1

- Họp PHHS đầu năm học

* **Kế hoạch bổ sung:**.....

.....
.....

- Toàn trường

- Hiệu trưởng

- Toàn trường

- Toàn trường

- Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng

- Hiệu phó

- Hiệu phó

GV các lớp

- HP

- GV

- PHHS cùng nhà trường

		
Tháng 10/ 2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kế hoạch Kiểm tra nội bộ. - Khám sức khỏe định kì lần 1 cho trẻ - Tổ chức Hội Nghị Nhà giáo CBQL, người lao động - Duyệt kế hoạch của GV - Rà soát lại hệ thống hồ sơ, sổ sách của nhà trường. - Xây dựng các quy chế trong nhà trường - Đăng ký thi đua đầu năm học - Hoàn thành công tác PCGD toàn phường - Thống kê đầu năm học - Báo cáo trên phần mềm QLNT, cơ sở dữ liệu ngành.. theo yêu cầu chỉ đạo của cấp trên - Tổ chức cho trẻ các hoạt động ngày 20/10 - Tổ chức cho trẻ Vui Tết Trung Thu * Kế hoạch bổ sung:..... 	<ul style="list-style-type: none"> Ban KT Y tế phường Toàn trường HP HT+Hiệu phó BGH+GV BGH+GV toàn trường HP+GV HP + GV Toàn trường 	
Tháng 11/ 2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, bổ sung đồ dùng phục vụ cho cháu về mùa đông. - Tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp 	<ul style="list-style-type: none"> - KT + GV - Toàn trường 	

trường năm học 2025-2026.

- Đánh giá tổng kết hội thi giáo viên
giỏi cấp trường

- Tổ chức Kỉ niệm 20/11. Tổng kết
phong trào thi đua đợt 1 và phát động
phong trào thi đua đợt 2 đến ngày
thành lập Đảng.

- Kiểm tra theo kế hoạch

- Duyệt kế hoạch của giáo viên

* Kế hoạch bổ sung:.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....

- BGH

- Toàn trường

- Hiệu phó

- Hiệu phó

- Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra theo
kế hoạch.

- Báo cáo thống kê giữa năm và sơ kết
học kì I.

- Kiểm kê tài sản, tài chính.

- Tuyên truyền về công tác chăm sóc
sức khỏe cho trẻ về mùa lạnh.

- Giới thiệu, tổ chức ngày Giáng sinh
cho trẻ.

- Cân đo trẻ lần 2

- Các hoạt động của cô và trẻ chào
mừng ngày Quân đội Nhân dân Việt
Nam 22/12

* Kế hoạch bổ sung:.....

.....
.....
.....
.....
.....

Ban KT

BGH

HT + KT

Hiệu phó

Toàn trường

Các lớp

Toàn trường

Tháng
12/
2025

<p>Tháng 01/ 2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra theo kế hoạch - Duyệt kế hoạch của giáo viên. - Trang trí cảnh quan nhà trường theo chủ đề Tết và mùa xuân. - Tổ chức cho trẻ trải nghiệm 1 số hoạt động nhân dịp Tết cổ truyền hoặc trang trí lớp ngày tết, tìm hiểu và ẩm thực ngày tết nguyên đán <p>* Kế hoạch bổ sung:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Ban KT Hiệu phó Toàn trường</p> <p>- PHHS CBGV</p>	
<p>Tháng 02/ 2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kế hoạch của giáo viên - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổng kết thi đua đợt 2 phát động phong trào thi đua đợt 3 đến ngày 19/5. - Tiếp tục trang trí nhà trường theo chủ đề Tết và mùa xuân - Ôn định nề nếp sau Tết - Vận động phụ huynh đóng góp cây cảnh nhân dịp mùa xuân là tết trồng cây. - Phân công lịch trực tết <p>* Kế hoạch bổ sung:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Hiệu phó Ban KT Ban thi đua Toàn trường GV Phụ Huynh</p> <p>BGH</p>	

<p>Tháng 03/ 2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp y tế phường làm tốt công tác phòng dịch - Kỉ niệm 8/3. - Kiểm tra Giáo viên theo kế hoạch - Duyệt kế hoạch. - Cân, Đo trẻ lần 3 - Tham quan Bảo tàng Tỉnh Nam Định - Tổ chức các hoạt động cho trẻ ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3 * Kế hoạch bổ sung:..... 	<p>BGH</p> <p>BCHCD</p> <p>Ban KT</p> <p>HP</p> <p>Toàn trường</p>	
<p>Tháng 04/ 2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, đánh giá trẻ cuối năm học ở các độ tuổi. - Kiểm tra đánh giá chất lượng học kì II - Duyệt kế hoạch của giáo viên - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Trẻ 5 tuổi tham quan trường tiểu học Nguyễn Văn Cừ * Kế hoạch bổ sung: 	<p>BGH</p> <p>BGH</p> <p>Hiệu phó</p> <p>Ban KT</p> <p>GV và HS</p> <p>lớp 5 tuổi</p>	
<p>Tháng 05/ 2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá việc thực hiện các chuyên đề. - Tổng hợp đánh giá trẻ - Đánh giá viên chức năm học 2025- 	<p>BGH</p> <p>GV</p> <p>Toàn trường</p>	

	<p>2026</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá chuẩn nghề nghiệp - Làm báo cáo tổng kết, báo cáo kiểm tra năm học. - Tổng kết việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua. Bình xét thi đua, làm hồ sơ thi đua nộp - Tổ chức tổng kết năm học và Vui Tết thiếu nhi 1/6 - Lên Kế hoạch hoạt động hè. * Kế hoạch bổ sung: 	<p>Toàn trường BGH</p> <p>Ban thi đua</p> <p>HP, GV</p> <p>Hiệu trưởng</p>	
<p>Tháng 06, 07/ 2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy hè theo đăng ký - Tuyển sinh cháu mới theo kế hoạch - Chuẩn bị CSVC cho năm học mới * Kế hoạch bổ sung: 	<p>Toàn trường BGH BGH</p>	

Nơi nhận:

- Phòng VHXH (để báo cáo);
- Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG
 MẦM NON
 HẠNH THUYỀN

Trần Thị Thanh Quỳnh